

Bản án số: **151/2020/HSST**  
Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phi Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mai.

Bà Hoàng Thị An.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Anh - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh** tham gia phiên tòa:  
Ông Nguyễn Xuân Luân- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2020/HSST ngày 10/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2020/QĐXXST - HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

**Dương Văn M**, sinh năm 1969 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn B và bà: Nguyễn Thị B; Vợ: Vũ Thị Q; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự như sau:

- Ngày 23/5/2006, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Bản án số 07/2006/HSST). Tại bản xác minh thi hành án ngày 23/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xác định đã chấp hành các Quyết định khác của bản án. Án tích đã được xóa.

- Ngày 18/10/2013, Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 215/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/9/2015. Án tích chưa được xóa.

- Ngày 27/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019. Bản án số 47/2016/HSST, án tích chưa được xóa.

Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là Tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/5/2020; Tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội – Có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Công Anh Đ, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ 6, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ - Vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/5/2020, Tổ công tác của Công an xã V, huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại thôn H, xã V, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội phát hiện tại khu vực nghĩa trang thôn H có Hoàng Xuân G sinh năm 1992, trú tại: Thôn L, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội và Công Anh Đ, sinh năm 1991, Trú tại: Tổ 6, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, đang ngồi trong nhà chờ của nghĩa trang có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ:

- Tại nền đất vị trí G ngồi 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm đã qua sử dụng;

- Tại nền đất vị trí Đ ngồi 01 chai nhựa trên nắp có gắn 03 ống hút bằng nhựa và 01 coong thủy tinh; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng đã qua sử dụng, kích thước khoảng (2x2)cm bên ngoài có dán một đoạn băng dính màu đen, kích thước khoảng (1,5x5,5)cm.

G và Đ khai là dụng cụ sử dụng ma túy, cả hai vừa sử dụng ma túy xong. Ngoài ra còn thu giữ của Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số thuê bao: 0862853527.

Tại bản Kết luận giám định số 3818/KLGD-PC09 ngày 20/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- 01 coong thủy tinh, 01 túi nilon và 03 đoạn ống hút đã qua sử dụng (thu giữ của Công Anh Đ) đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 túi nilon thu giữ của Hoàng Xuân G có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Điều tra, Hoàng Xuân G và Công Anh Đ đều khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/5/2020 khi Công Anh Đ đang ở khu vực thôn C, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội thì gặp Hoàng Xuân G. Tại đây Đ và G rủ nhau cùng đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Đ gọi điện từ số thuê bao 0862853527 của Đ đến số thuê bao 0383875149 của một người đàn ông tên M ở xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội đặt vấn đề mua 300.000 đồng tiền ma túy “đá”, M đồng ý và hẹn Đ đến cổng nhà mình thuộc thôn M, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội để giao ma túy và nhận tiền. Khi Đ và G đến địa điểm hẹn với M thì Đ gọi điện báo cho M biết. Tại đây, Đ đưa cho M 400.000 đồng, M cầm tiền và đưa lại cho Đ 01 túi nilon

có chứa ma túy “đá” và bảo Đ lần sau sẽ trả lại Đ 100.000 đồng tiền thừa. Ngay lúc này, G bảo Đ đang có sẵn 200.000 đồng nên vay luôn Đ số tiền 100.000 đồng mà M nợ để mua thêm ma túy, Đ đồng ý nên G tiếp tục đặt vấn đề mua thêm của M 300.000 đồng tiền ma túy “đá” và đưa cho M 200.000 đồng, M cầm tiền đi vào nhà và quay lại đưa cho G 01 túi ma túy “đá”.

Sau khi mua được ma túy, Đ và G đi đến nhà chờ nghĩa trang thôn H, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội để sử dụng. Khi cả hai vừa sử dụng hết số ma túy mua được của M thì lực lượng Công an phát hiện.

Ngoài ra, Đ còn khai nhận vào ngày 10 và 11/5/2020 Đ đã mua của M 300.000 đồng tiền ma túy “đá” để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Đ và G cùng các tài liệu điều tra thu thập được, ngày 14/5/2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn M tại thôn M, T, Đ, Hà Nội. Tại thời điểm khám xét có M cùng Nguyễn Thế A, sinh năm 1987; Ngô Hoài T, sinh năm 1989 và Ngô Ích Đ sinh năm 1986, cùng trú tại thôn H, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, đang ở nhà của M. Kết quả phát hiện thu giữ:

- Tại túi áo treo trên móc quần áo trong phòng ngủ có 16 túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x1,5)cm bên trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu hồng kích thước (4x7)cm bên trong chứa 18 viên nén hình tròn màu hồng, M khai là ma túy của Mạc.

- Tạm giữ của M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh - nâu, không có nắp sau, lắp sim số 0383875149.

Tại bản kết luận giám định số 3789/KLGD-PC09 ngày 20/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 16 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 4,291 gam;

- 18 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,866 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Dương Văn M khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai của Hoàng Xuân G và Công Anh Đ và khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bán cho Đ và G ngày 13/5/2020 và số ma túy bị thu giữ là do M mua của một người đàn ông (không quen biết) tại khu vực gần cổng bệnh viện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 10/5/2020 với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy M mang về nhà chia ma túy thành các túi nhỏ. M đã sử dụng hết một phần ma túy và bán cho Đ và G một phần. Số ma túy còn lại M cất giấu để sử dụng và bán cho khách để kiếm lời. Ngày 14/5/2020 khi Mạc đang ở nhà cùng với Nguyễn Thế A, Ngô Hoài T và Ngô Ích Đồng thì C an đến khám xét và thu giữ số ma túy mà M đã cất giấu. Ngày 13/5/2020 là lần đầu tiên M bán ma túy cho Đ và G. M không bán ma túy cho Đ vào các ngày 10 và 11/5/2020.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Nguyễn Thế A, Ngô Hoài T và Ngô Ích Đ khai chứng kiến Cơ quan Công an huyện Đông Anh khám xét và thu giữ ma túy của M. Việc M cất giấu và bán trái phép ma túy cho Đ và G thì Thế A, T và Đ không biết.

Công Anh Đ khai vào các ngày 10 và 11/5/2020, Đ đã mua của M 300.000 đồng tiền ma túy để sử dụng, kết quả điều tra xác định ngoài lời khai của Đ không còn tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT - VKS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Dương Văn M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c, điểm i và điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Dương Văn M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, điểm c, điểm i và điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Dương Văn M từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

***Về xử lý vật chứng:***

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 5,46 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định), có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Dương Văn M.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon có dán băng dính đen, 01 coóng thủy tinh và 03 đoạn ống hút, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Công Anh Đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Hoàng Xuân G.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa và 01 bật lửa ga.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanhnâu không có nắp sau, lắp sim số thuê bao: 0383875149 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp sim số thuê bao 0862853527.

- Số thu lời bất chính do bị cáo đã bán ma túy cho Công Anh Đ và Hoàng Xuân G là 600.000 đồng buộc bị cáo phải truy nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/5/2020 tại cổng nhà của Dương Văn M có địa chỉ tại thôn M, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Dương Văn M đã thực hiện 02 hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Công Anh Đ và Hoàng Xuân G với tổng giá trị là 600.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của M, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 16 túi nilon bên trong có ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 4,291 gam và 18 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,866 gam. Bị cáo khai là mua về nhằm mục đích để sử dụng và để bán thu lời bất chính.

Ngày 18/10/2013, Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 215/2013/HSST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/9/2015; Ngày 27/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại bản án này đã xác định bị cáo tái phạm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019. (Bản án số 47/2016/HSST), án tích chưa được xóa. Như vậy lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Sau khi bán ma túy cho Công Đức A xong thì bị cáo đã quay trở vào trong nhà và lấy ma túy ra công để tiếp tục bán cho Hoàng Xuân G. Như vậy trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã liên tục thực hiện 02 hành vi bán trái phép chất ma túy cho 02 người; Số lượng ma túy bị cáo cất dấu dùng để bán trái phép có tổng khối lượng lớn hơn 05 gam đến dưới 30 gam; Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c, điểm i và điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*c) Đối với 02 người trở lên”*

*i) ... Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*

*q) Tái phạm nguy hiểm.”*

Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, đã nhiều lần được pháp luật giáo dục cùng về loại tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nên nhận bị cáo thức được hành vi của mình và biết rõ tác hại của các chất ma

túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng. Do vậy buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để xử phạt đối với các tội phạm về ma túy.

Bởi vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân bị cáo cũng là người nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Công Anh Đ và Hoàng Xuân G, đã vi phạm khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, quy định về việc xử phạt Vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự và Tệ nạn xã hội. Ngày 27/7/2020, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công Anh Đ và Hoàng Xuân G, bằng hình thức Cảnh cáo là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Văn M, do M khai không quen biết, nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Nguyễn Thế A, Ngô Hoài T và Ngô Ích Đ, kết quả điều tra xác định không liên quan đến việc mua bán ma túy giữa M, Đ và G nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý.

[3] **Xử lý vật chứng:**

- 01 điện thoại di động, số thuê bao 0383875149 thu giữ của Dương Văn M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số thuê bao: 0862853527 thu giữ của Công Anh Đ đã sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 chai nhựa và 01 bát lửa thu giữ của Công Anh Đ và Hoàng Xuân G; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 5,46 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định), có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Dương Văn M; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon có dán băng dính dính đen, 01 coóng thủy tinh và 03 đoạn ống hút, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Công Anh Đ; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Hoàng Xuân G, là vật chứng của vụ án, cần tịch

thu nộp tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 600.000 đồng bị cáo đã bán ma túy cho Công Anh Đ và Hoàng Xuân G ngày 13/5/2020 là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải truy nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[5] **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

[6] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra - Công an huyện Đông Anh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**Vì các lẽ trên,**

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào:

- Điểm b, điểm c, điểm i và điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

- **Xử phạt:** Dương Văn M 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2020.

- Buộc bị cáo Dương Văn M truy nộp 600.000 (sáu trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. **Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, số thuê bao 0383875149 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số thuê bao: 0862853527. Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 5,46 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định), có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Dương Văn M; 01 chai nhựa; 01 bật lửa; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon có dán băng dính đen; 01 coóng thủy tinh và 03 đoạn ống hút, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Công Anh Đ; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Hoàng Xuân G. Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

**Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Phi Hùng**



